

CHƯƠNG TRÌNH

Phối hợp công tác giữa Ban Dân vận Trung ương và Ban cán sự đảng Ủy ban Dân tộc giai đoạn 2021-2025

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Chỉ thị số 49-CT/TW, ngày 20/10/2015 của Ban Bí thư về “Tăng cường và đổi mới công tác dân vận của Đảng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số”; Kết luận số 65-KL/TW, ngày 31/10/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc trong tình hình mới;

- Căn cứ Quyết định số 78-QĐ/TW, ngày 10/4/2012 của Bộ Chính trị (khóa XI) về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Ban Dân vận Trung ương;

- Căn cứ Nghị định số 13/2017/NĐ-CP, ngày 10/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc; Nghị định số 05/2011/NĐ-CP, ngày 14/01/2011 của Chính phủ về công tác dân tộc;

- Căn cứ Nghị quyết số 88/2019/QH14, ngày 26/11/2019, Phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021- 2030; Nghị quyết số 120/2020/QH14, ngày 19/6/2020 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021- 2030;

Ban Dân vận Trung ương và Ban cán sự đảng Ủy ban Dân tộc thống nhất chương trình phối hợp công tác dân vận ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2025, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Phối hợp công tác nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả trong việc thực hiện công tác dân tộc, công tác dân vận ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo chức năng, nhiệm vụ của hai cơ quan, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII.

2. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ chính trị được giao Ban Dân vận Trung ương và Ban cán sự đảng Ủy ban Dân tộc cụ thể hóa thành chương trình, kế hoạch công tác hằng năm để thực hiện đảm bảo chất lượng, thiết thực, hiệu quả.

II. NỘI DUNG PHỐI HỢP

1. Các nội dung nhiệm vụ thường xuyên

a) Ban Dân vận Trung ương chủ trì, phối hợp với Ban cán sự đảng Ủy ban Dân tộc:

- Nghiên cứu, tham mưu giúp Bộ Chính trị, Ban Bí thư về các chủ trương, chính sách, giải pháp về công tác dân tộc, công tác dân vận ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số trong tình hình mới; tham mưu thể chế hóa quan điểm, chủ trương của Đảng về công tác dân vận ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

- Hướng dẫn, chỉ đạo theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW, ngày 20/10/2015 của Ban Bí thư về công tác dân vận ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số; Kết luận số 65-KL/TW, ngày 31/10/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24- NQ/TW, ngày 12/03/2003 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc trong tình hình mới.

- Tuyên truyền, vận động các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận, công tác dân tộc ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, nhằm thúc đẩy tính tích cực, ý chí tự lực, tự cường, vươn lên thoát nghèo bền vững góp phần xây dựng nông thôn mới trên địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Chỉ đạo triển khai công tác dân vận chính quyền, xây dựng mô hình “dân vận khéo” ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đặc biệt là trong đấu tranh ngăn chặn những hành động lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo nhằm kích động, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc của các thế lực thù địch; bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi; giữ gìn bản sắc văn hóa, xóa bỏ các hủ tục lạc hậu. Thực hiện tốt chủ trương của Đảng về công tác dân tộc: *“Bảo đảm các dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng, giúp nhau cùng phát triển”*.

- Tham mưu, đề xuất với Đảng, Nhà nước về công tác cán bộ là người dân tộc thiểu số (tuyển chọn, bồi dưỡng, quy hoạch, bố trí, chính sách), cán bộ làm công tác dân vận, công tác dân tộc là người dân tộc thiểu số; quan tâm xây dựng

đội ngũ cán bộ công tác ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, nhất là cán bộ cốt cán là người dân tộc thiểu số trong hệ thống chính trị.

- Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, trao đổi kinh nghiệm về công tác dân vận và nghiệp vụ cần thiết khác cho đội ngũ cán bộ là người dân tộc thiểu số, người có uy tín trong công tác vận động quần chúng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Hướng dẫn, chỉ đạo và đôn đốc cấp ủy, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, xây dựng mô hình “dân vận khéo” ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Chỉ đạo việc theo dõi, kiểm tra, giám sát và hướng dẫn kịp thời giải quyết các vấn đề bức xúc, nổi cộm phát sinh trên địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

b) Ban cán sự đảng Ủy ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với Ban Dân vận Trung ương chỉ đạo:

- Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 88/2019/QH14, ngày 26/11/2019 của Quốc hội Phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021- 2030; Nghị quyết số 120/2020/QH14, ngày 19/6/2020 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021- 2030; Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình MTQG phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021- 2030.

- Thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, vận động đồng bào các dân tộc phát huy truyền thống đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện tốt quyền làm chủ của Nhân dân ở cơ sở; giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Phát huy vai trò người có uy tín tiêu biểu, có tầm ảnh hưởng trong cộng đồng các dân tộc thiểu số làm cầu nối vững chắc giữa Đảng và Nhân dân. Tổ chức các hoạt động học tập, trao đổi kinh nghiệm trong công tác vận động quần chúng. Xây dựng mô hình phát triển kinh tế- xã hội; quốc phòng, an ninh; xây dựng nông thôn mới; giữ gìn bản sắc văn hóa, xóa bỏ các hủ tục lạc hậu.

- Triển khai ứng dụng kết quả nghiên cứu đề tài, đề án khoa học về công tác dân tộc và công tác dân vận ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Tăng cường phối hợp với các cơ quan, đơn vị đầu mối có liên quan đến công tác dân tộc.

- Theo dõi, nắm tình hình Nhân dân, những khó khăn, bức xúc, kịp thời tham mưu giải quyết các vấn đề mới nảy sinh trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, các vấn đề liên quan đến tình hình dân tộc và việc thực hiện các chính sách dân tộc, đặc biệt là các địa bàn chiến lược, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn; kịp thời phản ánh các thông tin liên quan về tình hình thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc và công tác dân vận ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

2. Phối hợp chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án Tổng thể và Chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030 (Chương trình MTQG)

a) Ban Dân vận Trung ương chủ trì, phối hợp với Ban cán sự đảng Ủy ban Dân tộc chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ cụ thể tại các Dự án, Tiểu Dự án thành phần của Chương trình MTQG, gồm:

- Vận động, tuyên truyền thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em với trọng tâm là việc vận động thực hiện các quyền cơ bản của phụ nữ, trẻ em người dân tộc thiểu số rất ít người, dân tộc còn gặp nhiều khó khăn và có khó khăn đặc thù.

- Vận động, tuyên truyền nhằm giảm thiểu và từng bước chấm dứt tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Hướng dẫn và trực tiếp tổ chức thực hiện các hoạt động xây dựng lực lượng nòng cốt trong công tác dân vận, công tác vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số; biểu dương, tôn vinh, phát huy vai trò của người có uy tín.

- Chỉ đạo thực hiện các nội dung có liên quan tới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số xóa bỏ hủ tục lạc hậu, giữ gìn, bảo tồn bản sắc văn hóa, luật tục tiến bộ trên địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện việc tổ chức thực hiện chiến lược truyền thông về công tác dân vận ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, công tác dân tộc, tuyên truyền nhân rộng mô hình thành công, điển hình, tiêu biểu ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, đặc biệt là các mô hình dân vận khéo.

- Tổ chức các lớp Bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng về công tác dân vận, công tác dân tộc cho cán bộ làm công tác dân vận, dân tộc các cấp là người dân tộc thiểu số, người có uy tín ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

b) Ban cán sự đảng Ủy ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với Ban Dân vận Trung ương chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ cụ thể trong khuôn khổ Chương trình MTQG, gồm:

- Giải quyết các vấn đề liên quan tới công tác bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em với trọng tâm là việc vận động thực hiện các quyền cơ bản của phụ nữ, trẻ em người dân tộc thiểu số rất ít người, dân tộc còn gặp nhiều khó khăn và có khó khăn đặc thù .

- Chính sách, các giải pháp nhằm can thiệp và giảm thiểu tiến tới chấm dứt tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Tổ chức các hoạt động biểu dương, tôn vinh, phát huy vai trò của người có uy tín; phổ biến, giáo dục pháp luật; tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số xóa bỏ hủ tục lạc hậu, giữ gìn, bảo tồn bản sắc văn hóa, luật tục tiên bộ trên địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Tổ chức xây dựng và thực hiện chiến lược truyền thông về công tác dân tộc, tuyên truyền nhân rộng mô hình thành công, điển hình, tiêu biểu ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Tổ chức các lớp Bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng về công tác dân tộc cho cán bộ làm công tác dân vận, dân tộc các cấp, người có uy tín ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Dân vận Trung ương và Ban cán sự đảng Ủy ban Dân tộc căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ chỉ đạo việc thể chế hóa Chương trình phối hợp này thành kế hoạch, chương trình cụ thể để triển khai thực hiện có hiệu quả; hướng dẫn Ban Dân vận, Ban Dân tộc các tỉnh, thành phố báo cáo cấp ủy, chính quyền để triển khai xây dựng chương trình phối hợp công tác với các nội dung cụ thể, thiết thực phù hợp tình hình thực tế của địa phương.

2. Giao Vụ Dân tộc của Ban Dân vận Trung ương, Vụ Tuyên truyền của Ủy ban Dân tộc thực hiện nhiệm vụ thường trực, tham mưu giúp lãnh đạo hai cơ quan triển khai chương trình phối hợp công tác. Định kỳ 6 tháng, hằng năm hai cơ quan tổ chức giao ban, sơ kết đánh giá kết quả thực hiện. Sau 05 năm thực hiện tổ chức tổng kết, đánh giá và đề ra Chương trình phối hợp công tác cho giai đoạn tiếp theo.

3. Hai bên phối hợp thực hiện tốt công tác Thi đua - Khen thưởng trong công tác tham mưu, thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước công tác dân vận, công tác dân tộc ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

4. Thường xuyên trao đổi thông tin, cung cấp tạp chí, ấn phẩm báo chí của Ủy ban Dân tộc và Ban Dân vận cho các bên; phối hợp cung cấp tạp chí dân vận, dân tộc đến cán bộ dân vận các thôn, bản, làng vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; thường xuyên trao đổi thông tin về tình hình, kết quả thực hiện chính sách dân tộc và công tác dân vận ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

5. Định kỳ hàng năm tổ chức sơ kết thực hiện Chương trình phối hợp công tác và xây dựng kế hoạch công tác phối hợp. Kết thúc giai đoạn 2021 – 2025 hai bên có trách nhiệm đánh giá kết quả hoạt động của Chương trình, biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có đóng góp tích cực trong việc tổ chức thực hiện Chương trình.

Trong quá trình thực hiện Chương trình phối hợp công tác, căn cứ tình hình thực tế, nếu có nội dung, nhiệm vụ phát sinh, lãnh đạo hai cơ quan nghiên cứu, thảo luận và điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp. *H. C.*

**TRƯỞNG BAN DÂN VẬN
TRUNG ƯƠNG**



Bùi Thị Minh Hoài

**T/M BCS ĐẢNG ỦY BAN DÂN TỘC
BÍ THƯ**



Hầu A Lệnh

Nơi nhận:

- Thường trực Ban Bí thư (đề b/c),
- Thủ tướng Chính phủ (đề b/c),
- Văn phòng TW Đảng,
- Văn phòng Chính phủ,
- Lãnh đạo Ban Dân vận TW,
- Lãnh đạo, BCS đảng Ủy ban Dân tộc,
- Ban Dân vận các tỉnh, thành ủy trực thuộc TW,
- Ban Dân tộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc TW,
- Các Vụ, đơn vị trực thuộc 02 cơ quan (đề t/h),
- Lưu: VT Ban Dân vận TW, VPBCSD Ủy ban Dân tộc.